

Số: **290/2024/QĐST-HNGĐ**

Hàm Yên, ngày 30 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 247/2024/TLST-HNGĐ, ngày 20 tháng 9 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Đức N, sinh năm 1997; địa chỉ: Thôn B Thái Bình, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị Vân A, sinh năm 2001; địa chỉ: Thôn B Thái Bình, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đức N và chị Nguyễn Thị Vân A.

Giấy chứng nhận kết hôn số 34 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 25/9/2020 cho chị Nguyễn Thị Vân A và anh Nguyễn Đức N không còn giá trị pháp lý.

3. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Gia H, sinh ngày 26/02/2021 cho anh Nguyễn Đức N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu

Nguyễn Gia H1, sinh ngày 14/6/2023 cho chị Nguyễn Thị Vân A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở; các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

- Về tài sản, đất đai, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về án phí: Anh Nguyễn Đức N tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm với số tiền là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002812, ngày 23 tháng 9 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang (nộp theo hình thức trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia ngày 20 tháng 9 năm 2024). Anh Nguyễn Đức N được nhận lại số tiền là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Chị Nguyễn Thị Vân A không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Chi cục THADS huyện Hàm Yên;
- UBND xã Thái Sơn (nơi ĐKKH);
- Đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Ma Thị Tuyết Mai